

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 232/2018/HS-ST
Ngày 02/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Tiệp.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 230/2018/HSST ngày 20/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2018/QĐXXST-HS ngày 21/9/2018 đối với bị cáo:

Sông Thị N, sinh năm 1984 tại huyện M, tỉnh S; nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sông A C và bà Thảo Thị T; bị cáo có chồng là Vàng A P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2018 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2018, N đi bộ từ nhà đi ra quán ở quốc lộ 43 thuộc tiểu khu Pa Khen 3, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu để hỏi giá mận. Khi đi N mang theo số tiền 500.000 đồng. Trên đường đi, N gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, N đã hỏi mua được 08 viên Methamphetamine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu đen với giá

500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy N cất giấu vào trong áo ngực bên trái đang mặc trên người rồi đi về nhà. Đến 10 giờ cùng ngày, N đang trên đường đi về nhà thì bị Tổ công tác chuyển hóa địa bàn của Công an huyện Mộc Châu, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 gói nilon màu đen bên trong đựng 08 viên Methamphetamine.

Ngày 21/6/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng 08 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Sông Thị N là 0,75 gam. Lấy 03 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine có khối lượng 0,28 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu "N" trưng cầu giám định, xác định mẫu ký hiệu "N" có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu?.

Tại kết luận giám định số 857 ngày 27/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy; Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,75 gam; Loại Methamphetamine.*

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Sông Thị N ngày 21/6/2018. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 185/CT-VKSMC ngày 19/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Sông Thị N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sông Thị N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sông Thị N từ 18 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Vật chứng thu giữ vụ Sòng Thị N - SN: 1984, bắt ngày 21/6/2018. Bên trong phong bì đựng 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,47 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Test thử ma túy của Sòng Thị N ngày 21/6/2018”.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Sòng Thị N giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 21/6/2018, bị cáo Sòng Thị N đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,75 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy và việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên toà thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi: “Vật chứng thu giữ vụ Sòng Thị N - SN: 1984, bắt ngày 21/6/2018. Bên trong phong bì đựng 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,47 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ghi: “Test thử ma túy của Sòng Thị N ngày 21/6/2018”. Xét là chất ma túy và đồ vật liên quan, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Thời hạn tạm giam bị cáo còn lại dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sòng Thị N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sòng Thị N 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Vật chứng thu giữ vụ Sòng Thị N - SN: 1984, bắt ngày 21/6/2018. Bên trong phong bì đựng 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,47 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

- 01 phong bì niêm phong ghi: “Test thử ma túy của Sòng Thị N ngày 21/6/2018”.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sòng Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Tăng Thị Hải Oanh

